

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày 09 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Huệ và bà Lê Giang Vân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lý Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Hữu H (tên gọi khác: không), sinh ngày 08/5/1983, tại huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

Nơi cư trú: TDP Phú Cường 1, TT Phố Lu, huyện Bảo Thắng, Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Lê Hữu Đạo; Con bà Vũ Thị Dưa; Vợ Vũ Thị Hương; Bị cáo có 03 con; con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2023, đến ngày 24/12/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh - Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trịnh Khắc Dũng, sinh năm 1986. Địa chỉ: TDP An Thành, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

2. Chị Bàn Thị Nhấn, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn Khe Tắm, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Phương Hoa, sinh năm 1971. Địa chỉ: TTDP Phú Thịnh 1, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

4. Ông Vũ Đức Oanh, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn An Tiến, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng tiếp nhận đơn tố giác của Trịnh Khắc Dũng (sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố An Thành, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng), tố giác Lê Hữu H có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Trên cơ sở trình báo của Trịnh Khắc Dũng, ngày 15/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Hữu H. Quá trình điều tra, xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2021 đến ngày 15/12/2023, Lê Hữu H đã cho 04 cá nhân vay tiền 17 lần bằng hình thức “tín chấp” tính lãi từ 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày đến 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày tương ứng với lãi suất từ 109,5%/năm đến 182,5%/năm, cao gấp từ 5,47 lần đến 9,12 lần so với mức lãi xuất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự. Hoàn thỏa thuận với những người vay thu tiền lãi theo tháng, 01 tháng tính 30 ngày (không kể tháng thừa ngày hay thiếu ngày), tiền lãi trả vào một ngày cố định hàng tháng. Cụ thể như sau:

Từ tháng 4/2021 đến ngày 15/12/2023, anh Trịnh Khắc Dũng vay tiền của Lê Hữu H 03 lần với mục đích chi tiêu cá nhân, lãi từ 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày đến 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày. Khi vay tiền, anh Dũng có viết thông tin và ký tên vào tờ mẫu “Hợp đồng cho cá nhân vay tiền” mà Hoàn đưa, tờ hợp đồng này do Hoàn cất giữ nhưng Hoàn đã làm mất, đến nay Cơ quan điều tra không thu hồi được. Việc vay tiền giữa hai bên không thỏa thuận thời gian tất toán của gói vay, khi nào trả tiền gốc đã vay thì sẽ kết thúc gói vay. Tại thời điểm Cơ quan Công an phát hiện tội phạm vào ngày 15/12/2023 thì anh Dũng chưa trả tiền gốc của các gói vay trên cho Hoàn. Đối với tiền lãi hàng tháng, anh Dũng chuyển khoản trả cho Hoàn từ tài khoản ngân hàng Quân Đội (MB) số 7370103778007 và tài khoản Viettel Money mang tên “TRINH KHAC DUNG” đến tài khoản Ngân hàng Quân đội (MB) số 9590198399999 mang tên “LE HUU HOAN” và tài khoản ngân hàng Vietinbank số 0352138510 mang tên “LE VAN BIEN”. Các lần vay như sau:

+ Lần 1: Từ ngày 10/4/2021 đến tháng 10/2023, Lê Hữu H cho Trịnh Khắc Dũng vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi là 5.000 đồng/triệu/ngày tương ứng với lãi suất 182,5%/năm, gấp 9,12 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, mỗi tháng anh Dũng trả lãi cho Hoàn là 1.500.000 đồng, trả lãi vào ngày mùng 10 hàng tháng. Tổng cộng anh Dũng đã trả cho Hoàn 30 tháng tiền lãi với số tiền là 45.000.000 đồng. Từ tháng 11/2023, Hoàn thỏa thuận với anh Dũng dừng thu lãi đối với khoản vay này nên anh Dũng không phải trả lãi cho khoản tiền vay này nữa. Xác định số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự là 5.002.739 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính là 39.997.261 đồng.

+ Lần 2: Ngày 17/5/2021 đến ngày 17/7/2021, Lê Hữu H cho Trịnh Khắc

Dũng vay số tiền 20.000.000 đồng tính lãi là 4.167 đồng/triệu/ngày tương ứng với lãi suất 152%/năm, gấp 7,6 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, mỗi tháng anh Dũng trả lãi cho Hoàn là 2.500.000 đồng, trả lãi vào ngày 17 hàng tháng. Anh Dũng đã trả cho Hoàn 02 tháng tiền lãi với số tiền là 5.000.000 đồng, trong đó số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự là 668.493 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính là 4.331.507 đồng.

+ Lần 3: Ngày 18/7/2021, Lê Hữu H cho Trịnh Khắc Dũng vay số tiền 30.000.000 đồng và gộp với khoản vay 20.000.000 đồng ngày 17/5/2021 thành khoản vay 50.000.000 đồng, lấy lãi là 3.000đồng/triệu/ngày, tương ứng mức lãi suất là 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, mỗi tháng anh Dũng trả lãi cho Hoàn là 4.500.000 đồng, trả lãi vào ngày 18 hàng tháng. Từ 18/7/2021 đến ngày 18/11/2023, anh Dũng đã trả tổng số tiền lãi cho Hoàn là 126.000.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được hưởng theo quy định là 23.369.863 đồng; số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 102.630.137 đồng. Còn số tiền lãi từ ngày 19/11/2023 đến ngày 15/12/2023, Hoàn chưa kịp thu thì bị phát hiện và ngăn chặn hành vi cho vay lãi nặng. Số tiền lãi anh Dũng phải trả cho Hoàn từ ngày 18/07/2021 đến 15/12/2023 (số ngày theo thỏa thuận là 867 ngày) là 130.050.000 đồng. Số tiền lãi cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự từ ngày 18/07/2021 đến 15/12/2023 (số ngày thực tế là 880 ngày) là 24.109.589 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính tính đến thời điểm bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là 105.940.411 đồng.

Tổng số tiền 03 lần Lê Hữu H cho anh Trịnh Khắc Dũng vay là 60.000.000 đồng, đã thu lãi tổng số tiền là 176.000.000 đồng, trong đó số tiền Lê Hữu H đã thu lợi bất chính là 146.958.905 đồng. Tổng số tiền Lê Hữu H thu lợi bất chính tính đến ngày bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là **150.269.179** đồng.

Trong quá trình điều tra, ngày 13/01/2024, anh Dũng đã trả cho Hoàn số tiền gốc là 60.000.000 đồng.

Từ ngày 09/4/2023 đến ngày 29/10/2023, chị Bàn Thị Nhấn vay tiền của Lê Hữu H 08 lần với mục đích chữa bệnh, trả nợ ngân hàng và chi tiêu cá nhân. Các lần vay tiền hầu hết hai bên không làm giấy tờ, chỉ có lần vay khoản tiền 20.000.000 đồng ngày 19/6/2023 (lần 5) Hoàn yêu cầu chị Nhấn viết giấy vay tiền để Hoàn giữ nhưng Hoàn đã làm mất giấy vay tiền này, Cơ quan điều tra không thu hồi được. Hoàn và chị Nhấn không thỏa thuận thời gian tắt toán của gói vay, khi nào người vay trả tiền gốc đã vay thì sẽ kết thúc gói vay. Hàng tháng, chị Nhấn chuyển khoản tiền lãi cho Hoàn từ các tài khoản ngân hàng Agribank số 8807205119384, tài khoản ngân hàng BIDV số 37510000543774 và tài khoản ngân hàng Vietinbank số 0366050593 mang tên “BAN THI NHAN” đến các tài khoản ngân hàng Vietcombank số “9888968698 mang tên “LE HUU HOAN” và tài khoản ngân hàng Vietinbank số 0352138510 mang tên “LE VAN BIEN”. Các lần vay cụ thể như sau:

+ Lần 1: Ngày 09/04/2023, Lê Hữu H cho Bàn Thị Nhấn vay số tiền là 5.000.000 đồng tính lãi là 3000 đồng/1 triệu/ 1 ngày, tương ứng mức lãi suất là 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, tiền lãi trả vào ngày mùng 9 hàng tháng, số tiền lãi mỗi tháng là 450.000 đồng. Đến ngày 09/8/2023, chị Nhấn đã trả cả gốc và lãi cho gói vay này. Từ ngày 09/4/2023 đến ngày 09/8/2023 tổng tiền lãi chị Nhấn đã trả cho Hoàn là 04 tháng với số tiền là 1.800.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được hưởng theo quy định là 334.246 đồng; số tiền Hoàn thu lợi bất chính là 1.465.754 đồng.

+ Lần 2: Ngày 22/04/2023, Lê Hữu H tiếp tục cho Bàn Thị Nhấn vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất 3000 đồng/1 triệu/ 1 ngày, tương ứng mức lãi suất là 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, tiền lãi trả vào ngày 22 hàng tháng, số tiền lãi mỗi tháng là 450.000 đồng. Đến ngày 22/8/2023, chị Nhấn trả cả gốc và lãi cho gói vay này. Từ ngày 22/4/2023 đến ngày 22/8/2023 tổng tiền lãi chị Nhấn đã trả cho Hoàn là 04 tháng với số tiền là 1.800.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được hưởng theo quy định là 334.246 đồng; số tiền Hoàn thu lợi bất chính là 1.465.754 đồng.

+ Lần 3: Ngày 13/6/2023, Lê Hữu H cho chị Nhấn vay tiếp số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất 3000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương ứng mức lãi suất là 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, tiền lãi trả vào ngày 13 hàng tháng, số tiền lãi mỗi tháng là 900.000 đồng. Từ 13/6/2023 đến ngày 13/12/2023, chị Nhấn đã trả 06 tháng tiền lãi với số tiền là 5.400.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được hưởng theo quy định là 1.002.739 đồng; số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 4.397.261 đồng. Còn số tiền lãi từ ngày 14/12/2023 đến ngày 15/12/2023, Hoàn chưa kịp thu thì bị phát hiện và ngăn chặn hành vi cho vay lãi nặng. Số tiền lãi chị Nhấn phải trả cho Hoàn từ ngày 13/6/2023 đến 15/12/2023 (số ngày theo thỏa thuận là 182 ngày) là 5.460.000 đồng. Số tiền lãi cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự từ ngày 13/6/2023 đến 15/12/2023 (số ngày thực tế là 185 ngày) là 1.013.698 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính tính đến thời điểm bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là 4.446.302 đồng.

+ Lần 4: Ngày 14/06/2023, Lê Hữu H cho chị Nhấn vay tiếp số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất 3000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương ứng mức lãi suất là 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, tiền lãi trả vào ngày 14 hàng tháng, số tiền lãi mỗi tháng là 900.000 đồng. Từ 14/6/2023 đến ngày 14/12/2023, chị Nhấn đã trả 06 tháng tiền lãi với số tiền là 5.400.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định là 1.002.739 đồng; số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 4.397.261 đồng. Còn số tiền lãi ngày 15/12/2023, Hoàn chưa kịp thu thì bị phát hiện và ngăn chặn hành vi cho vay lãi nặng. Số tiền lãi chị Nhấn phải trả cho Hoàn từ ngày 14/6/2023 đến 15/12/2023 (số ngày theo thỏa thuận là 183 ngày) là 5.430.000 đồng. Số tiền lãi cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự

từ ngày 13/6/2023 đến 15/12/2023 (số ngày thực tế là 184 ngày) là 1.008.219 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính tính đến thời điểm bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là 4.421.781 đồng.

+ Lần 5: Ngày 19/6/2023, chị Nhấn vay tiếp của Hoàn số tiền là 20.000.000 đồng với lãi suất 3000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương ứng mức lãi suất là 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, tiền lãi trả vào ngày 19 hàng tháng, số tiền lãi mỗi tháng là 1.800.000 đồng. Từ 19/6/2023 đến ngày 19/11/2023, chị Nhấn đã trả 05 tháng tiền lãi với số tiền là 9.000.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định là 1.676.712 đồng; số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 7.323.288 đồng. Còn số tiền lãi từ ngày 20/11/2023 đến ngày 15/12/2023, Hoàn chưa kịp thu thì bị phát hiện và ngăn chặn hành vi cho vay lãi nặng. Số tiền lãi chị Nhấn phải trả cho Hoàn từ ngày 19/6/2023 đến 15/12/2023 (số ngày theo thỏa thuận là 176 ngày) là 10.560.000 đồng. Số tiền lãi cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự từ ngày 19/6/2023 đến 15/12/2023 (số ngày thực tế là 179 ngày) là 1.961.643 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính tính đến thời điểm bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là 8.598.357 đồng.

+ Lần 6: Ngày 25/8/2023, Lê Hữu H cho chị Bàn Thị Nhấn vay tiếp số tiền là 5.000.000 đồng, với lãi suất 3000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương ứng mức lãi suất là 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, tiền lãi trả vào ngày 25 hàng tháng, số tiền lãi mỗi tháng là 450.000 đồng. Từ 25/8/2023 đến ngày 25/11/2023, chị Nhấn đã trả 03 tháng tiền lãi với số tiền là 1.350.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định là 252.054 đồng; số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 1.097.946 đồng. Còn số tiền lãi từ ngày 26/11/2023 đến ngày 15/12/2023, Hoàn chưa kịp thu thì bị phát hiện và ngăn chặn hành vi cho vay lãi nặng. Số tiền lãi chị Nhấn phải trả cho Hoàn từ ngày 25/8/2023 đến 15/12/2023 (số ngày theo thỏa thuận là 110 ngày) là 1.650.000 đồng. Số tiền lãi cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự từ ngày 25/8/2023 đến 15/12/2023 (số ngày thực tế là 112 ngày) là 306.849 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính tính đến thời điểm bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là 1.343.151 đồng.

+ Lần 7: Ngày 27/8/2023, Hoàn cho chị Nhấn vay tiếp số tiền là 5.000.000 đồng, với lãi suất 3000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương ứng mức lãi suất là 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, tiền lãi trả vào ngày 27 hàng tháng, số tiền lãi mỗi tháng là 450.000 đồng. Từ 27/8/2023 đến ngày 27/11/2023, chị Nhấn đã trả 03 tháng tiền lãi với số tiền là 1.350.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định là 252.054 đồng; số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 1.097.946 đồng. Còn số tiền lãi từ ngày 28/11/2023 đến ngày 15/12/2023, Hoàn chưa kịp thu thì bị phát hiện và ngăn chặn hành vi cho vay lãi nặng. Số tiền lãi chị Nhấn phải trả cho Hoàn từ ngày 27/8/2023 đến 15/12/2023 (số ngày theo thỏa thuận là 108 ngày) là 1.620.000 đồng. Số tiền lãi cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự từ ngày 27/8/2023 đến 15/12/2023 (số ngày

thực tế là 110 ngày) là 301.863 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính tính đến thời điểm bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là 1.318.137 đồng.

+ Lần 8: Ngày 29/10/2023, Lê Hữu H tiếp tục cho chị Bàn Thị Nhấn vay số tiền là 5.000.000 đồng, lãi suất 3000 đồng/1 triệu/ 1 ngày, tương ứng mức lãi suất là 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, tiền lãi trả vào ngày 29 hàng tháng, số tiền lãi mỗi tháng là 450.000 đồng. Từ 29/10/2023 đến ngày 29/11/2023, chị Nhấn đã trả 01 tháng tiền lãi với số tiền là 450.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định là 84.931 đồng; số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 365.069 đồng. Còn số tiền lãi từ ngày 30/11/2023 đến ngày 15/12/2023, Hoàn chưa kịp thu thì bị phát hiện và ngăn chặn hành vi cho vay lãi nặng. Số tiền lãi chị Nhấn phải trả cho Hoàn từ ngày 29/10/2023 đến 15/12/2023 (số ngày theo thỏa thuận là 46 ngày) là 690.000 đồng. Số tiền lãi cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự từ ngày 29/10/2023 đến 15/12/2023 (số ngày thực tế là 47 ngày) là 128.767 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính tính đến thời điểm bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là 561.233 đồng.

Tổng số tiền 08 lần Lê Hữu H cho chị Bàn Thị Nhấn vay là 65.000.000 đồng, đã thu lãi tổng số tiền là 26.550.000 đồng, trong đó số tiền Lê Hữu H đã thu lợi bất chính là 21.610.279 đồng. Tính đến thời điểm bị phát hiện ngày 15/12/2023, chị Nhấn còn nợ Hoàn số tiền gốc là 55.000.000 đồng; số tiền thu lợi bất chính tính đến ngày bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là: **23.620.469** đồng.

Trong quá trình điều tra, ngày 17/01/2024, chị Nhấn đã trả cho Hoàn số tiền gốc là 55.000.000 đồng.

Từ ngày 17/12/2021 đến ngày 14/7/2023, chị Nguyễn Phương Hoa vay tiền của Lê Hữu H 05 lần với mục đích để đáo hạn khoản vay ngân hàng. Trong các lần vay thì hai bên không làm giấy tờ, không thỏa thuận thời gian tắt toán gói vay nên khi trả tiền gốc đã vay thì sẽ kết thúc gói vay. Đối với chị Hoa, lần vay sau Hoàn gộp tiền gốc của lần vay trước đó thành gói vay mới để tính lãi. Đối với việc trả tiền lãi của chị Hoa nếu tiền lãi lẻ thì Hoàn sẽ làm tròn tiền để yêu cầu chị Hoa chuyển lãi, chị Hoa chuyển tiền lãi bằng hình thức đưa tiền mặt và chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Agribank số 8807231002925 mang tên “NGUYEN PHUONG HOA” đến tài khoản Ngân hàng Quân đội (MB) số 9590198399999 mang tên “LE HUU HOAN”, cụ thể các lần vay như sau:

+ Lần 1: Ngày 17/12/2021, chị Hoa vay Hoàn số tiền là 10.000.000 đồng, với lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/ngày, tương ứng mức lãi suất 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự. Thỏa thuận trả lãi theo tháng, tiền lãi trả vào ngày 17 hàng tháng, số tiền lãi mỗi tháng là 900.000 đồng. Từ ngày 17/12/2021 đến ngày 16/05/2022, đối với khoản vay này chị Hoa đã trả cho Lê Hữu H 05 tháng tiền lãi với số tiền là 4.500.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định là 821.917 đồng; số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 3.678.083 đồng.

+ Lần 2: Ngày 16/5/2022, chị Hoa vay thêm Hoàn số tiền 4.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận cộng số tiền vay mới với khoản vay 10.000.000 đồng ngày 17/12/2021 thành khoản vay 14.000.000 đồng, tính lãi là 3000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương ứng mức lãi suất 109,5%/năm. Ngày 16 hàng tháng, chị Hoa phải trả tiền lãi cho Hoàn số tiền là 1.250.000 đồng/1 tháng. Từ ngày 16/5/2022 đến ngày 18/03/2023, chị Hoa đã trả cho Lê Hữu H 10 tháng tiền lãi với số tiền là 12.500.000 đồng, trong đó tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định của Bộ luật Dân sự là 2.332.054 đồng, số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 10.167.946 đồng.

+ Lần 3: Ngày 18/3/2023, chị Hoa vay thêm Hoàn số tiền 3.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận cộng số tiền vay mới với khoản vay 14.000.000 trước đó thành khoản vay 17.000.000 đồng, với lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương ứng mức lãi suất 109,5%/năm, thỏa thuận trả lãi vào ngày 18 hàng tháng số tiền 1.500.000 đồng/tháng. Từ ngày 18/3/2023 đến ngày 17/6/2023, chị Hoa đã trả cho Lê Hữu H 03 tháng tiền lãi với số tiền là 4.500.000 đồng, trong đó tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định của Bộ luật Dân sự là 847.671 đồng, số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 3.652.329 đồng.

+ Lần 4: Ngày 17/6/2023, chị Nguyễn Phương Hoa vay thêm Lê Hữu H số tiền 3.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận cộng số tiền vay mới với khoản vay 17.000.000 đồng trước đó thành khoản vay là 20.000.000 đồng, với lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương ứng mức lãi suất 109,5%/năm, thỏa thuận tính lãi 1.800.000 đồng/tháng từ ngày 17/6/2023. Đối với khoản vay này, chị Hoa đã trả tiền lãi cho Hoàn từ ngày 17/6/2023 đến ngày 14/7/2023 số tiền lãi là 1.800.000 đồng, trong đó tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định của Bộ luật Dân sự là 295.890 đồng, số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 1.504.110 đồng.

+ Lần 5: Ngày 14/7/2023, chị Hoa vay tiếp số tiền 3.000.0000 đồng của Lê Hữu H nhưng đến ngày 22/07/2023 chị Hoa trả 2.000.000 đồng tiền gốc cho Hoàn nên Hoàn không tính lãi đối với khoản vay 2.000.000 đồng này mà chỉ cộng 1.000.000 đồng với khoản vay 20.000.000 đồng mà chị Hoa đã vay trước đó thành khoản vay 21.000.000 đồng. Thỏa thuận lãi suất là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tiền lãi mỗi tháng là 1.890.000 đồng, trả lãi vào ngày 14 hàng tháng, tính lãi từ ngày 14/7/2023. Đối với khoản vay này, chị Hoa đã trả cho Hoàn 03 tháng tiền lãi (các tháng 8, 9, 10 năm 2023) với tổng số tiền là 5.670.000 đồng, trong đó tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định của Bộ luật Dân sự là 1.058.630 đồng, số tiền lãi Hoàn đã thu lợi bất chính là 4.611.370 đồng. Còn tiền lãi từ tháng 11/2023 đến ngày 15/12/2023, chị Hoa chưa trả cho Hoàn thì bị Cơ quan điều tra phát hiện và ngăn chặn hành vi cho vay lãi nặng. Số tiền lãi chị Hoa phải trả cho Hoàn từ ngày 14/7/2023 đến 15/12/2023 (số ngày theo thỏa thuận là 151 ngày) là 9.513.000 đồng. Số tiền lãi cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự từ ngày 14/7/2023 đến 15/12/2023 (số ngày thực tế là 154 ngày) là 1.772.054 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính tính đến thời điểm bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là 7.740.946 đồng.

Tổng số tiền 05 lần Lê Hữu H cho chị Nguyễn Phương Hoa vay là 21.000.000 đồng, đã thu lãi tổng số tiền là 28.970.000 đồng, trong đó số tiền Lê Hữu H đã thu lợi bất chính là 23.613.838 đồng. Tính đến thời điểm bị phát hiện ngày 15/12/2023, chị Hoa còn nợ Hoàn số tiền gốc là 21.000.000 đồng; số tiền thu lợi bất chính tính đến ngày bị phát hiện (ngày 15/12/2023) là: **26.743.414** đồng.

Trong quá trình điều tra, ngày 26/01/2024, chị Hoa đã trả cho Hoàn số tiền gốc là 21.000.000 đồng.

Ngày 06/11/2023, ông Vũ Đức Oanh vay Lê Hữu H số tiền 15.000.000 đồng với mục đích để chi tiêu cá nhân, thỏa thuận vay trong 01 tháng, trả gốc và lãi vào ngày 06/12/2023, lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương ứng với lãi suất 109,5%/ năm, gấp 5,47 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự, khi vay hai bên không làm giấy tờ. Ngày 07/12/2023, ông Vũ Đức Oanh đã trả tiền mặt số tiền gốc 15.000.000 đồng và tiền lãi 1.350.000 đồng cho Hoàn. Theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định của Bộ luật Dân sự là 246.575 đồng. Số tiền lãi Hoàn thu lợi bất chính là **1.103.425** đồng.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ tháng 4/2021 đến ngày 15/12/2023, Lê Hữu H đã cho anh Trịnh Khắc Dũng, chị Bàn Thị Nhấn, chị Nguyễn Phương Hoa và ông Vũ Đức Oanh vay tổng số tiền là 161.000.000 đồng. Tính đến thời điểm bị công an phát hiện, tổng số tiền lãi Hoàn đã thu của 04 người trên là 232.870.000 đồng, trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Hoàn được thu theo quy định của Bộ luật Dân sự là 39.583.553 đồng, số tiền Hoàn đã thu lợi bất chính là 193.286.447 đồng. Tổng số tiền lãi người vay phải trả cho Hoàn tính đến thời điểm bị phát hiện (trường hợp cho vay lãi chưa hết thời hạn vay theo thỏa thuận) là 243.223.000 đồng, trong đó số tiền lãi đến 20% theo quy định của Bộ luật Dân sự là 41.486.513 đồng, số tiền thu lợi bất chính trên 20%/năm là **201.736.487** đồng.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSBT ngày 07/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lê Hữu H về tội: “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại Khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Hữu H phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại Khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự. Trong đó:

Về hình phạt chính:

Áp dụng Khoản 2 Điều 201; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hữu H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 201 BLHS: Phạt bị cáo Lê Hữu H 30.000.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 1 Điều 129 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của Lê Hữu H 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max màu vàng đồng, dung lượng 512GB, số sê ri: F2LDM9Y10D49, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0888968698 và 01 sim Viettel (sim điện tử) số thuê bao 0352138510

- Truy thu của bị cáo Lê Hữu H để sung ngân sách Nhà nước số tiền 161.000.000 đồng là số tiền gốc mà bị cáo Hoàn cho vay, để thu lời bất chính và số tiền lãi tương ứng mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự mà bị cáo Hoàn đã thu của người vay là 39.583.553 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy của Lê Hữu H 10 tờ mẫu "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" chưa ghi nội dung gì.

- Tiếp tục phong tỏa các tài khoản Ngân hàng để đảm bảo thi hành án gồm: Tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108800968698 mang tên Lê Hữu H số tiền là 28.875 đồng; tài khoản ngân hàng Vietinbank số 101000855695 mang tên Lê Hữu H số tiền là 2.305 đồng; tài khoản ngân hàng Vietinbank số 109880218428 mang tên Lê Văn Biển số tiền 1.723.281 đồng; tài khoản Ngân hàng Agribank số 8807205017910 mang tên Lê Hữu H số tiền là 68.668 đồng; tài khoản ngân hàng Vietcombank số 9888968698 mang tên Lê Hữu H số tiền là 2.539 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Không

Ngoài ra đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì.

[3]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lê Hữu H đã khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 4/2001 đến ngày 15/12/2023 bị cáo đã cho 04 người vay 17 lần, với tổng số tiền cho vay là 161.000.000 đồng, với lãi suất từ 109,5%/năm đến 182,5%/năm, theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự quy định tối đa 20%/năm thì các bị cáo cho vay theo lãi suất cao gấp trên 5 lần, đã thu được tổng số tiền lãi là 232.870.000 đồng, trong đó số tiền thu lợi bất chính vượt quá 20%/năm là 193.286.447 đồng. Tuy nhiên có một số giao dịch cho vay đến thời điểm bị cơ quan điều tra phát hiện và ngăn chặn chưa hết thời hạn vay. Tính đến thời điểm bị phát hiện ngày 15/12/2023 thì số tiền lãi mà bị cáo thu lời bất chính vượt quá 20%/năm theo quy định của bộ luật dân sự là 201.736.487 đồng. Hành vi của Lê Hữu H đã cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, tội phạm và hình phạt quy định tại Khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ việc cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn kiếm lời bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải đưa ra xét xử trước pháp luật nhằm dẫn dắt, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Lê Hữu H có nhân thân tốt.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Hữu H có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Hữu H chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, trong quá trình điều tra bị cáo đã khắc phục hậu quả hoàn trả cho những người có quyền lợi liên quan số tiền thu lời bất chính và những người có quyền lợi liên quan đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra sau khi cơ quan điều tra khởi tố vụ án vợ bị cáo đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, bị cáo là lao động chính, một mình nuôi ba con nhỏ còn đang ở tuổi vị thành niên, ở địa phương bị cáo không có ai là người nhà thân thích; vì vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có 01 tình tiết tăng nặng, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, không gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng khi điều tra, xét xử vụ án; trong quá trình điều tra bị cáo đã hoàn trả lại số tiền thu lời bất chính cho người có quyền lợi liên quan, những người có quyền lợi liên quan đã có đơn xin

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy việc cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối bị cáo 30.000.000đồng, để sung ngân sách nhà nước.

[7]. Về các vấn đề có liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án này còn có anh Lê Văn Biển là chủ tài khoản ngân hàng Vietinbank số 109880218428 mang tên Lê Văn Biển mà bị cáo Hoàn sử dụng để nhận tiền lãi của người vay. Quá trình điều tra xác định, Biển được Lê Hữu H nhờ đứng tên đăng ký sim và mở tài khoản trên tại ngân hàng Vietinbank chi nhánh Cam Đường, sau đó Biển cho Hoàn tài khoản này để sử dụng, hoàn toàn không biết việc Hoàn cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự và sử dụng tài khoản này để phục vụ cho việc nhận lãi của người vay. Do đó, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý, xét thấy là đúng quy định.

Đối với Vũ Thị Hương là vợ của bị cáo Lê Hữu H sinh sống cùng nhà với bị cáo nhưng không biết và không liên quan đến hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của bị cáo Hoàn nên Cơ quan điều tra và viện kiểm sát không đề cập xử lý, xét thấy là phù hợp.

Đối với một số giao dịch cho vay khác của Lê Hữu H, Cơ quan điều tra không xác định được tên, địa chỉ và những người vay không có mặt tại địa phương nên không triệu tập làm việc được, vì vậy không đủ căn cứ để xử lý trước trong vụ án này.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lê Hữu H đã cho 04 người vay với số tiền cho vay là 161.000.000 đồng, với lãi suất từ 109,5%/năm đến 182,5%/năm, theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự quy định tối đa 20%/năm thì các bị cáo cho vay theo lãi suất cao gấp trên 5 lần, đã thu được tổng số tiền lãi là 232.870.000 đồng, trong đó số tiền thu lợi bất chính vượt quá 20%/năm là 193.286.447đồng. Tuy nhiên có một số giao dịch cho vay đến thời điểm bị cơ quan điều tra phát hiện và ngăn chặn chưa hết thời hạn vay. Tính đến thời điểm bị phát hiện ngày 15/12/2023 thì số tiền lãi mà bị cáo thu lợi bất chính vượt quá 20%/năm theo quy định của bộ luật dân sự là 201.736.487 đồng. Đối với số tiền lãi suất thu vượt quá 20%/năm là 201.736.487 đồng thì cần phải tuyên buộc bị cáo Lê Hữu H phải hoàn trả lại cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Trong quá trình điều tra bị cáo đã hoàn trả lại cho người có quyền lợi liên quan số tiền trên, nay người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu gì, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lê Hữu H 10 tờ mẫu “Hợp đồng cho cá nhân vay tiền” chưa ghi nội dung gì; 01 điện thoại

Iphone 12 Pro Max màu vàng đồng, dung lượng 512GB, số sê ri: F2LDM9Y10D49, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0888968698 và 01 sim eSim Viettel (sim điện tử) số thuê bao 0352138510.

Đối với 10 tờ mẫu “Hợp đồng cho cá nhân vay tiền” chưa ghi nội dung gì thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của bị can Lê Hữu H; 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max màu vàng đồng, dung lượng 512GB, số sê ri: F2LDM9Y10D49, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0888968698 và 01 sim eSim Viettel (sim điện tử) số thuê bao 0352138510 được Lê Hữu H sử dụng để trao đổi, giao dịch và quản lý việc cho vay tiền. Xét thấy, đây là những vật chứng liên quan đến vụ án, cần tuyên tịch thu tiêu hủy 10 tờ mẫu "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" chưa ghi nội dung gì. Tuyên tịch thu của Lê Hữu H 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max màu vàng đồng, dung lượng 512GB, số sê ri: F2LDM9Y10D49, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0888968698 và 01 sim Viettel (sim điện tử) số thuê bao 0352138510 để sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền gốc 161.000.000đồng bị cáo cho 04 người có quyền lợi liên quan vay và 39.583.553đồng là số tiền lãi tương ứng mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự mà bị cáo Hoàn đã thu của người vay. Xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội và số tiền thu lời bất chính nên cần tuyên truy thu của Lê Hữu H để sung ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Lê Hữu H 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu H phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 201; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm b, i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Hữu H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bộ luật hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự Phạt bị cáo Lê Hữu H 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 1 Điều 129 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của Lê Hữu H 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max màu vàng đồng, dung lượng 512GB, số sê ri: F2LDM9Y10D49, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0888968698 và 01 sim Viettel (sim điện tử) số thuê bao 0352138510;

- Tịch thu tiêu hủy của Lê Hữu H 10 tờ mẫu "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" chưa ghi nội dung gì. Đã được chuyển đến cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, theo biên bản giao vật chứng ngày 07/3/2024.

- Truy thu của bị cáo Lê Hữu H để sung ngân sách Nhà nước số tiền 161.000.000 đồng là số tiền gốc mà bị cáo Hoàn cho vay, để thu lời bất chính và số tiền lãi tương ứng mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự mà bị cáo Lê Hữu H đã thu của người vay là 39.583.553đồng.

- Tiếp tục phong tỏa các tài khoản Ngân hàng để đảm bảo thi hành án gồm: Tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 108800968698 mang tên Lê Hữu H số tiền là 28.875đồng; tài khoản ngân hàng Vietinbank số 101000855695 mang tên Lê Hữu H số tiền là 2.305đồng; tài khoản ngân hàng Vietinbank số 109880218428 mang tên Lê Văn Biển số tiền 1.723.281đồng; tài khoản Ngân hàng Agribank số 8807205017910 mang tên Lê Hữu H số tiền là 68.668đồng; tài khoản ngân hàng Vietcombank số 9888968698 mang tên Lê Hữu H số tiền là 2.539đồng.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Hữu H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Phòng CSHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh Lào Cai;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo (01);
- Người có QLNVLQ (04);
- UBND thị trấn phố Lu;
- Thi hành án hình sự (03);
- Lưu HS,TA,VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lìn Thị Lại